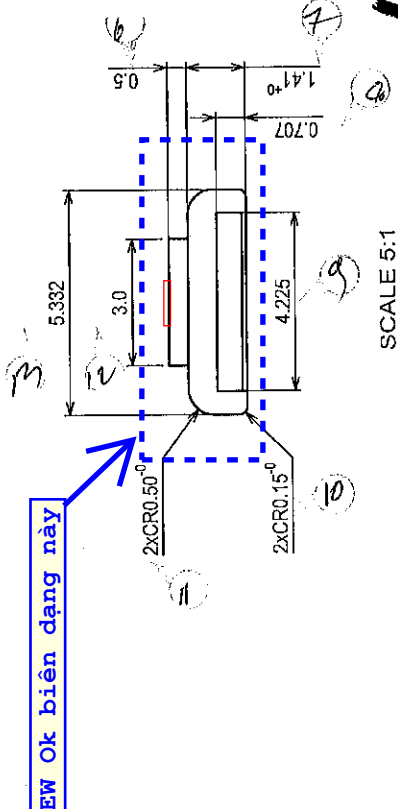
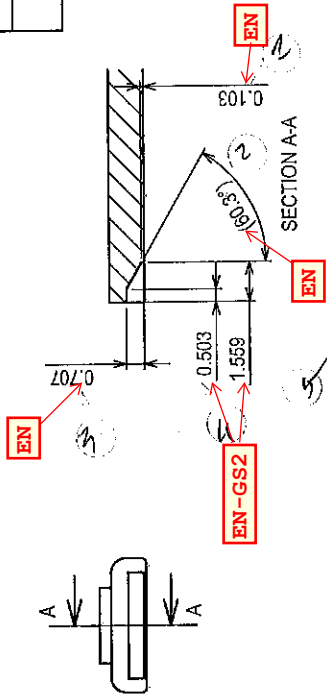


出图
製作・檢収用図面
檢収完了後要廃棄
2023-04-13
VDM 生産文書課

REV.	DATE	DESCRIPTION	REF. No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE
init.	2017/01/19	新製設計			Yu Jin Song	0.0000 ± 0.002 0.000 -0.005
△						0.000 ± 0.005 0.000 -0.005
△						0.00 ± 0.01 0.00 -0.01
△						0.0 ± 0.1 0.00 -0.01
△						0 ± 0.2 0.0 -0.2
TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED						0.04
FINISH MARKS						▽▽▽ (VV)



SCALE 5:1

DSGND.	CHKD.	TITLE	PARTS NAME
Yu Jin Song	Ye Chang Jing	部品図	可動側入子
QUENCH TEMPER	SURFACE	PART DRAWING	MOVAL SIDE INSERT
HRC 56 ° ~ 58 °		部品図	可動側入子
MATERIAL	DATE	SCALE	可動側器具
RIGOR	2016/11/18	5:1	DWG.No.
			R070117

注: 1. 放電加工公差: 公差表没有记载的公差 ±0.01

SNO: **R070117**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P